

Soạn Từ điển tiếng Việt

Từ điển là tài liệu tham khảo có chức năng chính là giải thích từ ngữ; ngoài ra từ điển còn chú trọng cách viết từ ngữ sao cho đúng chính tả. Cộng đồng người Việt lưu vong tỵ nạn cộng sản tồn tại kể ra đã hơn bốn mươi năm nhưng không hề có một cuốn từ điển tiếng Việt nào in trên giấy, dẫn rằng chúng ta có Văn bút Việt nam Hải ngoại, Hội Việt học, Thư viện Việt ngữ và không biết bao nhiêu là hội nhà văn cũng như hội nghị bàn thảo về ngôn ngữ học tiếng nước nhà. Hơn nữa, những câu chuyện bất đồng ý kiến về chính tả, về phát âm, về ý nghĩa, về cấu trúc Việt ngữ xảy ra rất thường xuyên, nhất là từ ngày có kỹ thuật điện toán và mạng lưới internet.

Hai mẫu chuyện vui vui và vô hại

Hạ bộ

Trong mấy tuần lễ vừa qua, có chuyện lời qua tiếng lại giữa hai nhân vật cộng đồng, một nam một nữ. Nhân vật nam mô tả nhân vật nữ như sau: “Y thị (là) một con đây tó (...) tay vỗ bành bạch vào hạ bộ.”

Xin ghi ra đây các từ điển-tự điển giảng nghĩa “hạ bộ” là “bộ phận sinh dục của đàn ông”:

Việt Nam Tự điển, Hội Khai Trí Tiến Đức: “hạ bộ” tức là dương vật

Việt Nam Tự điển Lê Văn Đức-Lê Ngọc Trụ: “hạ bộ” bộ phận sinh dục đàn ông.

Từ điển Tiếng Việt Hoàng Phê: “hạ bộ” phần ngoài của cơ quan sinh dục ở đàn ông.

Từ điển Tiếng Việt Văn Tân: “hạ bộ” bộ phận sinh dục ngoài của đàn ông.

Từ điển Tiếng Việt Nguyễn Văn Đạm: “hạ bộ” bộ phận sinh dục ngoài của đàn ông.

Sổ tay từ Hán Việt, Phan Văn Các-Lại Cao Nguyên: “hạ bộ” bộ phận sinh dục ngoài của đàn ông.

Chỉ riêng Hán Việt Tự điển Trần Trọng San ghi “hạ bộ” là phần dưới.

Còn chữ Hán thì có khi dùng chữ “hạ thân” để chỉ phần dưới cơ thể, đôi khi để chỉ bộ phận sinh dục.

Kết luận: “*hạ bộ*” là tiếng Hán-Việt nhưng ngôn ngữ Việt Nam dùng với ý nghĩa khác với ngôn ngữ Hán tộc. Phải chăng đây cũng là trường hợp các từ: bác sĩ, thủ đoạn, đao để, tử tế, đình ninh, lịch sự, v.v.

Chữ “phản biện” là chữ của Miền Bắc, nó có nghĩa riêng, không phải là criticism.

Có người viết bài phê bình văn hoá tranh luận của người Việt, nhân đó nhắc đến “phản biện” và ghi thêm từ tương đương trong tiếng Anh là “criticism”. Tác giả có nhiều điều không đúng, xét về mặt thuần túy ngôn ngữ.

Thứ nhất, từ “phản biện” chỉ có Miền Bắc dùng, trước 75 không hề thấy nó xuất hiện trên sách báo tại Miền Nam. “Phản biện” có ý nghĩa rất độc đáo, “phản biện” là đánh giá phẩm chất một công trình khoa học được đưa ra bảo vệ để lấy học vị trước hội đồng giám khảo.

Thứ hai, và đứng vào vị trí của người nghiên cứu về từ điển học, tiếp vĩ ngữ ism trong tiếng Anh, isme trong tiếng Pháp đã được dịch thống nhất là “chủ nghĩa”. Ví dụ: marxisme: chủ nghĩa Mác, impérialisme: chủ nghĩa thực dân, communisme: chủ nghĩa cộng sản, nationalisme: chủ nghĩa quốc gia. Có cả hàng trăm từ ngữ Tây phương dùng suffixe ism, isme và khi chuyển sang Việt ngữ, nên dịch nhất quán là “chủ nghĩa”. Cho nên criticism nên dịch là “chủ nghĩa phê bình”.

Xin nhấn mạnh là criticism không phải là một chủ nghĩa hiểu theo quan điểm chính trị nhưng ngôn ngữ cần có những nguyên tắc tạo từ cơ bản và thống nhất, do đó mới có đề nghị chuyển criticism thành “chủ nghĩa phê bình”; tương tự như vậy, formalisme là chủ nghĩa hình thức, impressionisme là chủ nghĩa ấn tượng, structuralisme là chủ nghĩa kết cấu, v.v. Trong các trường hợp này, hai chữ “chủ nghĩa” biểu thị nội hàm quan điểm, ý thức, tư tưởng mang tính hệ thống về văn học, chẳng phải về chính trị.

Sử dụng sai lầm “phản biện” thay cho “phản bác” là một hiện tượng khá phổ biến trong sinh hoạt văn học hải ngoại.

Sử dụng/Xử dụng

Chữ “sử dụng” là một từ Hán-Việt. Đối với các từ Hán-Việt, muốn biết chính tả chính xác thì phải căn cứ vào phép phiên thiết và căn cứ vào phiên thiết thì phải viết sử trong sử dụng với chữ s; nói cách khác, phải viết sử dụng mới đúng, viết xử dụng là sai.

Bên Hoa Kỳ có nhà văn thành lập một cơ sở ấn loát phát hành đặt tên là Tiếng nước mình. Một nữ tác giả ở bên Pháp gửi thành quả trí tuệ cho nhà xuất bản để nhờ in. Trong tác phẩm của mình bà viết “sử dụng” với s. Chủ nhân cơ sở ấn loát-phát hành viện dẫn những “tiêu chí” (sic) do bản thân ông phát minh để bắt buộc nữ sĩ phải viết “xử dụng”, nghĩa là với x. Thấy chuyện vô lý và sai lầm, tôi lên tiếng và được nữ tác giả nạn nhân hoan nghênh. Một vị túc nho ở Hoa Kỳ cũng đồng ý với chúng tôi. Được thỉnh ý về vụ này, nhà văn phụ trách cơ sở ấn loát-phát hành bảo ông không bận tâm, ông còn nhiều việc khác phải làm. Không rõ những việc khác phải làm là những việc gì nhưng chắc chắn không phải là việc biên soạn từ điển đơn ngữ Việt-Việt. Câu chuyện này mang hơi hướng bi kịch.

Mang màu sắc hài kịch là chuyện thầy giáo dạy Việt văn tại một trường đại học Mỹ. Anh thuộc thế hệ thứ hai trong cộng đồng tỵ nạn và chắc chắn anh không có cuốn tự điển-từ điển đơn ngữ tiếng Việt nào trong tủ sách gia đình, mặc dầu anh dạy tiếng mẹ đẻ. Anh phân vân không biết viết “sử dụng” đúng hay viết “xử dụng” đúng. Lợi dụng internet, anh đưa vấn đề lên hỏi ý bà con trên mạng. Có chừng hai, ba chục người góp ý; kẻ bảo s mới đúng, người bảo x mới phải. Tôi cũng trình bày với anh là phải viết với s, nhưng tôi không giải thích tại sao vì biết anh không thể nào hiểu được phép phiên thiết. Vì số người đề nghị nên viết với s và số người cho rằng nên viết với x không chênh lệch bao nhiêu nên anh áp dụng biện pháp kiểm phiếu (chắc anh theo Cộng hoà, như Tổng thống Đỗ Anh Trâm chế giễu?) với kết quả là số người đề nghị viết “sử dụng” với x nhiều hơn! Anh quyết định dạy học trò của anh viết “xử dụng”! Cung cách cư xử này khiến tôi nhớ tới chuyện cán ngổ dạy nhân dân học tiếng Tây. Một hôm cán ngổ mở lớp dạy tiếng Tây cho nhân dân ta. Gặp chữ table trong tiếng Tây, cán ngổ không biết nó giống đực hay giống cái nên lấy biểu quyết. Kết quả đa số trong nhân dân giơ tay biểu quyết table là giống đực, từ đó tiếng Tây phải ghi le table là cái bàn.

Từ điển tiếng Việt hai Miền

Tôi xin thử so sánh Việt-Nam Tự-điển của Lê Văn Đức-Lê Ngọc Trụ (Miền Nam) với Từ điển Tiếng Việt do Hoàng Phê chủ biên (Miền Bắc).

Từ điển Miền Bắc triệt để tôn trọng thứ tự theo vần chữ cái abc, tự điển Miền Nam chủ trương tôn trọng “nghĩa gốc mỗi tiếng đồng âm mà tách rời những tiếng phụ ra”. Cho nên Hoàng Phê ghi lần lượt ban ân, ban bố, ban đêm trong khi Lê Văn Đức-Lê Ngọc Trụ ghi ban chiều, ban đêm vào một nhóm và tách ban ân, ban bố ra thành nhóm thứ hai. Người tra từ điển thấy lè lói trình bày của Hoàng Phê khoa học hơn, hợp lý hơn, tiện lợi hơn.

Từ điển Miền Bắc có chữ “bộ sậu”, tự điển Miền Nam không ghi. Hoàng Phê không ghi hai chữ “vọng động”, Lê Văn Đức-Lê Ngọc Trụ ghi với nghĩa hơi lạ: “vọng-động” là

động-dụng, xảy ra việc có dính dáng đến: Hễ có vọng-động chi thì sợ quýnh lên. Dường như trong ngôn ngữ hằng ngày, chúng ta không dùng “vọng động” theo nghĩa vừa được ghi. Nhị vị họ Lê không ghi “nhà nước”, “tha hoá”, “ươn, ưỡn và ưỡn ẹo”; những chữ đó đều được tác giả họ Hoàng ghi.

Khái niệm “**vô hình trung**” được Nam Bắc định nghĩa khác nhau gần như một trời một vực, chưa kể Miền Nam viết có gạch nối còn Miền Bắc thì không. Theo Lê Văn Đức-Lê Ngọc Trụ thì:

“**vô hình trung**: Tóm lại, rút ra những phần cốt-yếu mà khó thấy: Làm chánh-trị phải có nhiều thủ-đoạn để giải-quyết trăm ngàn việc khó-khăn phức-tạp; nhưng vô-hình-trung, là làm cho nước mạnh dân giàu, an-cư lạc-nghiệp.”

Trong khi đó Hoàng Phê giải thích:

“**vô hình trung**: Tuy không có chủ định, không cố ý, nhưng tự nhiên là. Anh không nói gì, vô hình trung đã làm hại nó.”

Cá nhân người gõ những dòng này sử dụng “**vô hình trung**” theo nghĩa do từ điển Miền Bắc ghi, đồng thời cũng ghi nhận là nhiều người ở hải ngoại viết sai chính tả thành “**vô hình chung**”.

Tự điển Lê Văn Đức-Lê Ngọc Trụ có nhiều phân phụ lục như Phụ lục Thành ngữ, Tục ngữ, Điển tích; Phụ lục Nhân danh, Địa danh mà từ điển Hoàng Phê không có.

Cần có một bộ từ điển “quốc gia”

Văn bút Việt Nam Hải ngoại, Hội Việt học, các thư viện Việt ngữ, các cuộc hội nghị về Việt ngữ ở hải ngoại không có dự án biên soạn từ điển tiếng Việt thì một nhóm người có thiện chí đứng ra làm. Chư vị biên soạn từ điển tiếng Việt rồi tiến thêm bước nữa, biên soạn từ điển tam ngữ đối chiếu Việt-Pháp-Anh. Sau đây xin phép trình bày trích đoạn một phần “Lời phi lộ” của nhóm với niềm tin tưởng nhóm sẽ chấp nhận cho trích dẫn.

Trích: “*Xem lại các từ điển cũ (được ấn hành trong nước trước năm 1975 tại miền Nam Việt Nam) và mới (được ấn hành sau năm 1975 tại Việt Nam), chúng tôi thấy chúng rất công phu và tương đối đầy đủ, từ đó thấy được sự cố gắng của các soạn giả. Tuy nhiên, một số từ được các vị ấy giải thích theo sức hiểu của dân gian mà không dựa trên các yếu tố khoa học, nên việc định nghĩa đã không chính xác. Cũng có một số từ mới xuất hiện sau này chưa được cập nhật. Ngoài ra, có tác giả được học tập và sinh hoạt trong trường Đảng cộng sản, và lớn lên trong hai cuộc chiến Việt-Pháp và Nam-Bắc, nên cách giải thích từ dựa trên quan điểm đấu tranh giai cấp và thù hận, trích dẫn các câu nói của các*”

lãnh tụ của Đảng, và coi chúng là khuôn vàng thước ngọc cho ngôn ngữ để làm thí dụ cho giải thích của mình, nên nội dung cuốn từ điển không khác nào một tập tài liệu tuyên truyền.

*Hơn thế nữa, khi theo dõi các chương trình trên các phương tiện truyền thông từ trong nước cho đến hải ngoại, người ta không khỏi băn khoăn lo ngại cho sự trong sáng của tiếng Việt. Trên các chương trình phát thanh, phát hình, hay báo chí chính thức của nhà cầm quyền đương thời, người ta đã thấy những từ, tuy cũ và rất thông dụng, bị dùng sai cả về văn phạm lẫn ý nghĩa, không phải một đôi lần mà là thường xuyên hàng ngày, không phải từ cá nhân người đọc tin hay diễn xuất trên màn hình, mà từ các bản văn chính thức của nhà nước. Bởi thế, việc phải chọn các từ Việt ngữ nào được coi là chuẩn, là đúng, để dịch qua tiếng Anh, tiếng Pháp, cũng lại là một vấn đề cần lưu tâm.” **Hết trích.***

Các soạn giả nói đúng. Người trong nước, người ngoài nước dùng bừa bãi các chữ “ấn tượng”, “thần tượng” vốn là danh từ thành động từ, tính từ. Chữ “hoành tráng” được sử dụng một cách thật lố lăng.

Xin miễn kể thêm.

Chỉ xin kể là nhóm biên soạn đang làm việc rất tích cực nhằm tìm những đơn vị từ ngữ tương đương chính xác trong tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Pháp. Một tiểu ban hiệu đính cũng đang thành hình.

Bài viết này xin dành tặng những anh em có lòng với ngôn ngữ dân tộc vào thời điểm tiếng nói và chữ viết của chúng ta đang bị đe dọa. Tổ quốc như con cá nằm trên thớt dưới tay tên đồ tể Tàu cộng. Dân tộc đang chịu đựng nguy cơ bị đồng hoá vì đám chóp bu Việt cộng đã bán đất, bán biển, bán đảo giờ đang chuyển sang bán dân. Cho nên hơn bao giờ hết, cần một cuốn hay một bộ từ điển-tự điển tiếng Việt mang các đức tính nhân bản, khai phóng của nền văn hoá quốc gia, của nền văn hoá Việt Nam Cộng Hoà.

22/11/2018

Trần Văn Tích



Nguồn: Internet eMail by TVT chuyên

Đăng ngày Thứ Năm, November 22, 2018
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH